

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu đơn khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 342/2020/TLST- DS ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa:

- Nguyên đơn: **Bùi Thị Á**, sinh năm 1947

Địa chỉ: ấp NT, xã TH, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: **Bùi Thị S**, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp MĐ, xã TM, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ **Phạm Văn K**, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp MĐ, xã TM, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

2/ **Nguyễn Văn TO**, sinh năm 1973

3/ **Nguyễn Thị Diễm M**, sinh năm 1995

4/ **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1982

5/ **Nguyễn Thị Yến**, sinh năm 1980.

6/ **Nguyễn Thị Như Y**, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: ấp NT, xã TH, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, định giá và chi phí giám định: Bà Bùi Thị Á có nghĩa vụ nộp 9.809.100đ (*Chín triệu tám trăm lẻ chín ngàn một trăm đồng*) số tiền này bà Á đã nộp đủ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí cho bà Bùi Thị Á do thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên được miễn toàn bộ án phí cho đương sự.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện TO;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Trần Hoàng Phú**